

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 21-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Sĩ
- Ông Nguyễn Hữu Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phục - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với:

- Bị cáo Lê Bảo H, sinh ngày 22/02/2004; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bảo X, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Kim G, sinh năm 1980; tiền án: Không. tiền sự: Ngày 16/9/2022 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (chưa nộp phạt) và Ngày 18/10/2022 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (chưa nộp phạt); tạm giữ: Ngày 21/11/2022; tạm giam: Ngày 30/11/2022.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Tuấn E, sinh năm 1986, có mặt.

Địa chỉ: khóm 4, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

2. Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1997, *vắng mặt*.
 3. Đồng Thanh T, sinh năm 1947, *có mặt*.
 4. Lê Văn L, sinh năm 1976, *vắng mặt*.
 5. Lê Văn L1, sinh năm 1975, *vắng mặt*.
 6. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973, *vắng mặt*.
 7. Nguyễn Thị Tuyết E1, sinh năm 1975, *vắng mặt*.
- Địa chỉ: khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7/2022, Lê Bảo H dùng điện thoại OPPO A50 truy cập tài khoản facebook “H nhỏ” của mình, liên hệ với 01 tài khoản facebook (không nhớ tên) đặt mua 01 khẩu súng ngắn ổ xoay bằng kim loại và 50 viên đạn với giá là 1.500.000 đồng mang về cất giấu tại nhà, nhằm mục đích để phòng thân. Sau khi mua súng, H nhiều lần mang ra cánh đồng phía sau nhà tại khóm C, thị trấn T, huyện T bắn C, C1 để thử súng, đến khoảng tháng 08/2022 thì H bắn hết 50 viên đạn, vỏ đạn thì H ném bỏ ở nhiều nơi trên cánh đồng, súng thì mang về nhà cất giấu. Do trước đó có mâu thuẫn với Nguyễn Tuấn E nên vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 20/11/2022, khi nhìn thấy Tuấn E điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thị Mỹ C chạy ngang nhà, H lấy khẩu súng giấu vào thắt lưng phía trước bên trong áo, rồi điều khiển xe mô tô rượt theo Tuấn E. Khi đến khu vực kho hàng Quốc Trầm thuộc khóm C, thị trấn T, huyện T thì thấy Tuấn E chạy ngược chiều về, khi 02 xe ngang nhau, H quay xe lại đồng thời rút khẩu súng ra, chỉ thẳng về phía Tuấn E và nói “mày giỏi thì quay lại đây con chó”, lúc này Tuấn E nhìn thấy H cầm súng nên tăng ga bỏ chạy, H cũng rượt theo nhưng không kịp. Sau đó, H chạy về nhà mang khẩu súng cất giấu bên hông nhà phía sau dưới gốc bụi chuối, dùng một miếng bê tông đập lên. Tuấn E sau khi bỏ chạy về nhà đã điện thoại trình báo sự việc với Cơ quan Công an.

Nhận được tin báo Công an thị trấn T phối hợp với Công an huyện T triển khai lực lượng tiến hành kiểm tra, khám xét nhà của H tại số A, đường V, khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp phát hiện, thu giữ: 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay bằng kim loại và bằng nhựa màu đen, trên súng có ký hiệu “SMITH & WESSON ZP-5”; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài 77cm; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại đã bị rỉ sét, dài 67cm.

Tại bản kết luận giám định số: 143/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Khẩu súng ngắn bằng nhựa và kim loại màu đen – xám (loại súng ổ xoay) trên súng có ký hiệu “SMITH & WESSON ZP – 5” gửi giám định là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6 mm, thuộc vũ khí quân dụng.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKSĐT-P1 ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Lê Bảo H phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Bảo H, phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” mức án từ 02 năm đến 03 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Lê Bảo H khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người làm chứng anh Nguyễn Tuấn E trình bày: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2022, anh đang điều khiển xe mô tô chở theo bạn gái tên Nguyễn Thị Mỹ C ngồi phía sau thì gặp bị cáo H tại khóm C, thị trấn T điều khiển xe mô tô ngược chiều và lấy súng trong người ra chỉ vào người anh định bắn và nói “quay lại đi con chó”, lúc đó anh sợ nên tăng ga xe mô tô bỏ chạy và báo công an xử lý.

- Người làm chứng ông Đồng Thanh T trình bày: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2023 thì thấy bị cáo H đi xe mô tô cầm súng nhắm vào thanh niên và phụ nữ đang đi xe phía trước nhưng chưa nổ súng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền xét xử vụ án: Hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” của bị cáo Lê Bảo H đã được Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đ và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đ điều tra, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp để xét xử; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp cũng đã phân công Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm đối với vụ án là đúng quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 17 của Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự thì vụ án thuộc thẩm quyền tiến hành điều tra của Cơ quan an ninh điều tra

Công an cấp tỉnh; căn cứ các Điều 163, 239 và Điều 268 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo Lê Bảo H ra tại địa bàn huyện T đã được điều tra, truy tố về tội: “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường ngày 20/11/2022, Bản ảnh hiện trường của Công an huyện T; Biên bản xác định hiện trường, Sơ đồ hiện trường ngày 24/11/2022, Bản ảnh hiện trường của Công an huyện T; Kết luận giám định số: 143/KL-KTHS, ngày 07/02/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ; Lời khai bị cáo, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 7/2022, Bị cáo Lê Bảo H thông qua mạng xã hội đặt mua 01 khẩu súng ngắn ổ xoay bằng kim loại và bằng nhựa màu đen – xám là vũ khí quân dụng và 50 viên đạn mang về cất giấu tại nhà nhằm mục đích phòng thân. Sau khi mua súng, bị cáo nhiều lần mang ra cánh đồng phía sau nhà để bắn thử, đến khoảng tháng 08/2022 thì bắn hết 50 viên đạn. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2022, do trước đó có mâu thuẫn với Nguyễn Tuấn E nên bị cáo lấy súng ra hăm dọa Tuấn E, Tuấn E bỏ chạy và trình báo sự việc với lực lượng chức năng. Khi tiếp nhận tin báo, Công an thị trấn T phối hợp Công an huyện T tiến hành kiểm tra nhà bị cáo và tạm giữ người cùng tang vật nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã tàng trữ và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bản thân bị cáo làm thuê thu nhập thấp nên không áp dụng.

[5] Vũ khí quân dụng do Nhà nước quản lý, cấm tàng trữ, sử dụng trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội và quyền quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng được pháp luật bảo vệ, gây bất bình và dư luận xấu trong xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tiềm ẩn nguy cơ, điều kiện phát sinh các hành vi phạm tội khác. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Ngoài ra, bị cáo có 02 tiền sự: Ngày 16/9/2022 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” và Ngày 18/10/2022 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Mặt khác, trong thời gian bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T bị cáo vi phạm nội quy như có hành vi dùng chân đá vào cửa buồng giam nhiều lần gây mất trật tự Nhà tạm giữ vào các ngày 24/5/2023 và ngày 09/6/2023 tại Quyết định số: 06/QĐKL ngày 26/5/2023 và Quyết định số: 07/QĐKL ngày 09/6/2023 kỷ luật người bị tạm giữ, tạm giam. Qua đó, thấy được ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình Sự. Tình tiết tăng nặng: Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2022 đến tháng 8/2022 bị cáo nhiều lần mang súng ra phía sau nhà để bắn thử hết 50 viên đạn nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 khẩu súng ngắn ổ xoay bằng kim loại và bằng nhựa màu đen - xám, trên súng có ký hiệu “SMITH & WESON ZP-5”. Xét thấy, vật chứng trên cấm tàng trữ, sử dụng trái phép do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đ quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài 77cm; 01 dao tự chế bằng kim loại đã bị rỉ sét, dài 67cm. Xét thấy, 02 cây dao được xác định là vũ khí thô sơ do bị cáo H mua về để phòng thân; quá trình điều tra, ngày 06/4/2023 Cơ quan An ninh điều tra đã ban hành Công văn số 114 đề nghị Công an huyện T xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ của bị cáo H và

chuyển 02 cây đao cho Công an huyện T để tịch thu, tiêu hủy theo quy định nên không xem xét trong vụ án.

[7] Đối với số vỏ đạn, ngày 07/4/2023 Cơ quan An ninh điều tra đã phối hợp với Công an thị trấn T, huyện T tiến hành truy tìm nhưng do thời gian bị cáo H vứt bỏ vỏ đạn đã lâu, vứt ở nhiều nơi nên không truy tìm được và điện thoại di động hiệu OPPO A50 bị cáo H dùng để liên lạc mua súng, đạn, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bán điện thoại, thời gian đã lâu, bị cáo không nhớ bán điện thoại cho ai nên Cơ quan An ninh điều tra không xác minh, thu giữ được nên không xem xét trong vụ án.

[8] Đối với đối tượng mà bị cáo H liên hệ mua súng, đạn do bị cáo liên lạc thông qua mạng xã hội, không rõ họ tên địa chỉ. Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Bảo H phạm tội: “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt bị cáo Lê Bảo H 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21 tháng 11 năm 2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đ quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật: 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay bằng kim loại và bằng nhựa màu đen - xám, trên súng có ký hiệu “SMITH & WESON ZP-5”.

(Vật chứng hiện do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đ đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/4/2023 giữa Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Đ và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Bảo H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông